

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 24/03/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khúc Văn Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Giáp Văn Phẩm

2/ Ông Nguyễn Tất Bẩy

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25 /2020/TLST-HS, ngày 06 tháng 3 năm 2020 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Thị H**, sinh năm 1987.

Sinh quán: thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang; trú quán: thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn thể: Không. Bố đẻ Vũ Văn H9, sinh năm 1958 (đã chết năm 2019); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T9, sinh năm 1958; Chồng: Trịnh Văn M, sinh năm 1985; Con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2010; con nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/12/2019 đến ngày 17/12/2019, hiện đang tại ngoại tại nơi cư trú đến nay (Có mặt).

- Những người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Đức Đ, sinh năm 1940.

Trú quán: Thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

2/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958.

Trú quán: Thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/12/2019, Vũ Thị H, sinh năm 1987, trú tại thôn T, xã G, huyện L đang ở nhà thì có Ngô Văn H, sinh năm 1994, trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện L và Ninh Văn Q, sinh năm 1991, Trú tại: thôn Đ, xã T, huyện L đến đặt vấn đề mua số lô, số đề. H đồng ý. H mua các số lô 19 là 50 điểm, số lô 91 là 50

điểm với giá 23.000 đồng/điểm; số đề 19 với số tiền 100.000 đồng, số đề 91 với số tiền 100.000 đồng; ba càng số 191 với số tiền 100.000 đồng. Tổng số tiền H mua số lô, số đề của H là 2.600.000 đồng. H ghi các số lô 19 và 91 vào cột lô tô cặp số, cặp 2 và viết các số đề 19, 91, 191 vào cột giải đặc biệt trong tờ bản kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 14/12/2019. Sau khi H đưa đủ tiền cho H thì H viết các con số lô 19 x 50đ, 91 x 50đ, các số đề 19 x 100N, 91 x 100N, 191 x 100N vào một mảnh giấy nhỏ được cắt ra từ tờ lịch cũ (gọi là cặp đề) giao cho H. Sau đó H tiếp tục bán số lô cho Ninh Văn Q gồm số lô 16 là 50 điểm, số lô 61 là 50 điểm với giá 23.000đ/điểm; Nhất to gồm số 16 với số tiền 100.000 đồng, số 61 với số tiền 100.000 đồng; đặc biệt gồm số 16 với số tiền 100.000 đồng, số 61 với số tiền 100.000 đồng. Tổng số tiền Q mua số lô, số đề của H là 2.700.000 đồng. H cũng viết vào bảng kê dự thưởng xổ số lô tô và cặp đề tương tự như của H. Khi H vừa đưa cặp đề cho Q và nhận tiền của Q thì bị lực lượng công an huyện Lục Ngạn phát hiện bắt quả tang. Thu giữ số tiền số tiền 5.380.000 đồng; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng; 16 (mười sáu) tờ cặp đề chưa ghi các con số được cắt từ tờ lịch; 02 (hai) tờ cặp đề ghi ngày 14/12/2019. Tờ thứ nhất có ghi các con số 19 x 50đ, 91 x 50đ, ĐB 19 - 100N, 91 - 100N, 3 càng ĐB 191 - 100N. Tờ thứ hai ghi các con số T/cửa 16 - 100N, 61 - 100N, 16 x 50đ, 61 x 50đ; 01(một) tờ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 14/12/2019 ghi các con số. Ngoài ra H tự giao nộp số tiền 12.700.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Thị H. Quá trình khám xét thu giữ trên giá bán hàng kê đặt tại phòng khách của nhà H tại vị trí giá thứ 03 từ dưới lên có 64 tờ giấy có chữ “ C.TY XSKT BẮC GIANG” “BẢNG KÊ DỰ THƯỞNG XỔ SỐ LÔ TÔ NGÀY .../.../201...” xếp thành 01 tập.

Ngày 23/12/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn ra Q định trung cầu giám định số 29, giám định chữ ký, chữ viết và chữ số trên 01 bảng kê xổ số lô tô, 02 tờ cặp đề ghi ngày 14/12/2019 có phải của Vũ Thị H hay không. Tại bản kết luận giám định số 2077 ngày 25/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chữ viết, chữ ký trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3 (trừ chữ ký mang tên Trần Huy P, chữ viết “Trần Huy P”, “Q”, “ H” tại mặt sau) so với chữ viết, chữ ký của Vũ Thị H trên các tài liệu mẫu ký hiệu M1 đến M5 là do cùng một người viết, ký ra.

Tại Cơ quan điều tra H khai nhận về hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề của bản thân và số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Lợi dụng việc nhà nước phát hành sổ xổ kiến thiết miền bắc hàng ngày và công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng. Ngày 13/12/2019 Vũ Thị H tiến hành ghi số lô, số đề cho khách đến chơi để hưởng lợi nhuận. Hình thức ghi số lô, số đề cụ thể như sau: Đánh đặc biệt là người chơi chọn mua một số bất kỳ gồm hai chữ số từ số 00 đến số 99. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng nếu số của người đánh trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì người mua thắng bạc, tỷ lệ 01 ăn 70. Tức người chơi mua 1.000đ thì H phải trả 70.000đ. Đánh ba càng là người chơi chọn mua một số bất kỳ gồm ba chữ số, từ số 000 đến số 999. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng nếu số của người đánh trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt hoặc giải nhất thì người mua thắng bạc, tỷ lệ 01 ăn 40. Tức người chơi mua 1.000đ thì H phải trả 400.000đ. Đánh giải nhất to hình thức và tỷ lệ thắng tương tự như giải đặc biệt nhưng khi so

kết quả thì so với 02 hoặc 03 số cuối cùng của giải nhất. Đánh đề hai cửa (Thông cửa) tức là số tiền khách đánh sẽ chia đôi cho 2 giải đặc biệt và giải nhất và khi so sánh kết quả xổ số Miền bắc ngày hôm đó được so ở cả hai giải, giải đặc biệt và giải nhất, tỷ lệ 1 ăn 70, tức người chơi mua 1.000đ, nếu thắng H phải trả 70.000 đồng. Đánh lô thường người đánh sẽ mua một cặp số bất kỳ từ 00 đến 99 khi so sánh với kết quả xổ số Miền bắc ngày hôm đó sẽ so sánh số đánh với 02 số cuối của tất cả các giải, cứ mỗi điểm H bán cho người đánh là 23.000đ/điểm, nếu người chơi trúng H phải trả người đánh số tiền 80.000đ/điểm. Đánh lô xiên tức là đánh 02, 03 hoặc 04 cặp số (các số trong cặp số đó bất kỳ từ 00 đến 99), sau đó so sánh với 02 số cuối cùng của tất cả các giải tại kết quả xổ số Miền Bắc ngày hôm đó, nếu trúng hết các cặp số thì H phải trả cho người đánh lô xiên 2 là cứ 1.000đ trả cho người đánh 10.000đ, lô xiên 3 thì cứ 1.000đ trả cho người đánh 40.000đ, lô xiên 4 thì cứ 1.000đ trả cho người đánh 100.000đ. Nếu người đánh không trúng H được hưởng hết số tiền đó. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/12/2019 khi H đang bán số lô số đề cho anh Ngô Văn H và anh Ninh Văn Q thì bị Tổ công tác Công an huyện Lục Ngạn bắt quả tang như nêu trên.

Đối với tờ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô ghi ngày 14/12/2019 cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang thể hiện như sau: Tại cột số đề giải nhất (nhất to) có các chữ số: 16 – 100N; 61 – 100N, trong đó các chữ số trước dấu gạch ngang thể hiện số đề người chơi đánh, chữ số sau dấu gạch ngang thể hiện số tiền người chơi đánh, chữ N viết tắt của chữ nghìn đồng. Tổng số tiền ghi được tại cột số đề giải nhất là 200.000 đồng; Tại cột có các chữ số: 63 – 50N, 00 – 50N, 35 – 50N, 82 – 50N, 28 – 20N, 100 – 20N, 01 – 40N, 06 – 40N, 16 – 100N, 61 – 100N, 19 – 100N, 91 – 100N, 191 – 100N, cách thức ghi tương tự như cột nhất to. Tổng số tiền ghi được tại cột này 820.000 đồng; Tại cột lô thường có chữ số: 02 – 50đ, 76 – 20đ, 02 – 3đ, 98 – 2đ, 30 – 3đ, 61 -50đ, 16 – 50đ, 19 – 50đ, 91- 50đ, trong đó các chữ số trước dấu gạch ngang thể hiện số lô người chơi đánh, còn các chữ số sau dấu gạch ngang thể hiện là số điểm lô người chơi đánh (1 điểm lô = 23.000 đồng). Tổng số tiền ghi được tại cột này là 278 điểm x 23.000đ = 6.394.000 đồng; Tại cột lô xiên có các con số: 98, 02, 03 = 10N; số 34, 54, 53 = 10N, trong đó các chữ số trước dấu bằng thể hiện số lô xiên người chơi đánh, còn các chữ số sau dấu bằng thể hiện là số tiền người chơi đánh. Tổng số tiền ghi được tại cột này là 20.000 đồng. Tổng cộng số tiền Vũ Thị H bán số lô, số đề ngày 14/12/2019 là 7.434.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm ba mươi tư nghìn đồng).

Đối với hai người thanh niên mua số lô, số đề của Vũ Thị H khi bị bắt quả tang khai tên là Ngô Văn H, sinh năm 1994, trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện L và Ninh Văn Q, sinh năm 1991, Trú tại: thôn Đồng Láy, xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành xác minh được chính quyền địa phương xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn cung cấp tại địa bàn xã không có ai tên là Ninh Văn Q sinh năm 1991 và Ngô Văn H sinh năm 1994 có địa chỉ như trên. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm đối tượng Ninh Văn Q và Ngô Văn H nhưng đến nay chưa tìm được, nên tách ra khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra, Vũ Thị H khai ngày 14/12/2019, ngoài việc bán số lô, số đề cho anh Ngô Văn H và anh Ninh Văn Q bị bắt quả tang thì H còn bán số lô, số đề cho

anh Vũ Xuân P, sinh năm 1955, trú tại thôn T, xã G, huyện L và một số người khác nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành làm việc với anh Vũ Xuân P nhưng anh P không thừa nhận hành vi mua số lô, số đề của H. Ngày 16/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã cho Vũ Thị H và Vũ Xuân P đối chất, nhưng P không thừa nhận việc đã đến nhà H để ghi số lô, số đề của H. Ngoài lời khai của H không có tài liệu nào thể hiện P đánh bạc với H nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Phú. Đối với những người đánh bạc còn lại do H không biết tên tuổi địa chỉ do đó cơ quan điều tra cũng không có căn cứ để xử lý đối với những người này.

Đối với hành vi bán số lô, số đề của Vũ Thị H vào ngày 13/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra xác minh. Tuy nhiên H không nhớ đã bán số lô, số đề cho những ai và bán được bao nhiêu tiền nên không có căn cứ để xử lý đối với H về hành vi đánh bạc trong những ngày này.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 64 tờ giấy có chữ “ C.TY XSKT BẮC GIANG” “BẢNG KÊ DỰ THUỒNG XỔ SỐ LÔ TÔ NGÀY .../.../201...” và 16 tờ cặp đề được cắt ra từ những tờ lịch cũ đã thu giữ khi bắt quả tang và khám xét nơi ở của H. H khai đó là những tờ giấy của bị can dùng để ghi số lô, số đề cho khách đến chơi và sử dụng làm giấy nháp.

Đối với số tiền 18.080.000 đồng đã thu giữ khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định trong đó có số tiền 7.434.000 đồng là tiền do H ghi số lô, số đề cho khách ngày 14/12/2019; số tiền 10.000.000 đồng là do H vay của chị Nguyễn Thị T9, trú tại thôn T, xã Q, huyện L để chi tiêu việc riêng của gia đình, còn lại số tiền 646.000 đồng là tiền sinh hoạt của gia đình không liên quan đến hành vi đánh bạc của H.

Ngày 07/02/2010, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Vũ Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng và số tiền số tiền 646.000 đồng; trả lại cho chị Nguyễn Thị Tháp, trú tại thôn T, xã Q, huyện L số tiền 10.000.000đ đồng.

Những vật chứng còn lại được chuyển đến kho tang vật thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn để xử lý theo quy định.

Ngày 10/02/2020, bị cáo Vũ Thị H đã tự nguyện đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn nộp số tiền 10.200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Tại bản Cáo trạng số: 27/CT-VKS- HS, ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Vũ Thị H về hành vi phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Quá trình xét hỏi, luận tội bị cáo Vũ Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Lợi dụng việc nhà nước phát hành sổ xổ kiến thiết miền bắc hàng ngày và công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/12/2019, bị cáo ở nhà thì có Ngô Văn H, sinh năm 1994, trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện L và Ninh Văn Q, sinh năm 1991, Trú tại: thôn Đồng Láy, xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn đến đặt vấn đề mua số lô, số đề, bị cáo Vũ Thị H đồng ý.

H mua các số lô 19 là 50 điểm, số lô 91 là 50 điểm với giá 23.000 đồng/điểm; số đề 19 với số tiền 100.000 đồng, số đề 91 với số tiền 100.000 đồng; ba càng số 191 với số tiền 100.000 đồng. Tổng số tiền H mua số lô, số đề của H là 2.600.000 đồng. H ghi các

số lô 19 và 91 vào cột lô tô cặp số, cặp 2 và viết các số đề 19, 91, 191 vào cột giải đặc biệt trong tờ bản kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 14/12/2019. Sau khi H đưa đủ tiền cho H thì H viết các con số lô 19 x 50đ, 91 x 50đ, các số đề 19 x 100N, 91 x 100N, 191 x 100N vào một mảnh giấy nhỏ được cắt ra từ tờ lịch cũ (gọi là cặp đề) giao cho H.

Bị cáo tiếp tục bán số lô cho Ninh Văn Q gồm số lô 16 là 50 điểm, số lô 61 là 50 điểm với giá 23.000đ/điểm; Nhất to gồm số 16 với số tiền 100.000 đồng, số 61 với số tiền 100.000 đồng; đặc biệt gồm số 16 với số tiền 100.000 đồng, số 61 với số tiền 100.000 đồng. Tổng số tiền mà Q mua số lô, số đề của là 2.700.000 đồng. Bị cáo H cũng viết vào bảng kê dự thưởng xổ số lô tô và cặp đề tương tự như đối với trường hợp của H nêu trên. Khi bị cáo H vừa đưa cặp đề cho Q và nhận tiền của Q thì bị lực lượng công an huyện Lục Ngạn phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ số tiền số tiền 5.380.000 đồng; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng; 16 (mười sáu) tờ cặp đề chưa ghi các con số được cắt từ tờ lịch; 02 (hai) tờ cặp đề ghi ngày 14/12/2019. Tờ thứ nhất có ghi các con số 19 x 50đ, 91 x 50đ, ĐB 19 - 100N, 91 - 100N, 3 càng ĐB 191 - 100N. Tờ thứ hai ghi các con số T/cửa 16 - 100N, 61 - 100N, 16 x 50đ, 61 x 50đ; 01(một) tờ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô ngày 14/12/2019 ghi các con số.

Ngoài ra bị cáo Vũ Thị H còn giao nộp số tiền 2.134.000 đồng trước đó ghi cho 03 người không nhớ tên tuổi địa chỉ cụ thể: 01 người số tiền 1.710.000đồng; 01 người số tiền 202.000đồng và 01 người thanh niên số tiền 204.000 đồng. Tổng cộng là 7.434.000đồng (Bảy triệu bốn trăm ba mươi tư nghìn đồng chẵn).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, tính chất vụ án và giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Vũ Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Thị H với mức án từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 12 triệu đồng. Giao bị cáo cho UBND xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang quản lý giám sát giáo dục.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 7.434.000đồng (Bảy triệu bốn trăm ba mươi tư nghìn đồng chẵn).

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Lục Ngạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố vụ án, khởi tố bị can và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Vũ Thị H và người làm chứng đều không khiếu kiện, khiếu nại về hành vi Q định của các Cơ quan và những người tiến hành tố tụng như vậy là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với những lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, tang vật chứng của vụ án đã được thu giữ và Bản kết luận số 2077/KL - KTHS, ngày 25/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận chữ viết, chữ ký của Vũ Thị H trên các tài liệu từ M1 đến M5 gửi giám định là do cùng một người viết, ký ra.

Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 ngày 14/12/2019 tại Thôn T, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang, Vũ Thị H đã thực hiện bằng hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép cho Ngô Văn H, Ninh Văn Q thì bị bắt quả tang thu giữ được với số tiền 5.300.000 đồng và ngoài ra trước đó còn ghi số lô, số đề trái phép cho một số đối tượng với số tiền 2.134.000đ. Tổng số tiền H sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.434.000 đồng.

[3] Hành vi trên đây của bị cáo Vũ Thị H đủ yếu tố cấu thành tội” Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự ở địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Chỉ vì lòng tham, ích kỷ cá nhân đã bất chấp kỷ cương pháp luật, đạo lý xã hội. Cho nên cần phải lên một hình phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Đánh giá nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Vũ Thị H phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt chưa tiền án, tiền sự có nơi cư trú và địa chỉ ổn định rõ ràng, nhất thời phạm tội nên không cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo Vũ Thị H cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng có đủ điều kiện cải tạo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Trong vụ án quá trình điều tra xác định đối với hai người thanh niên mua số lô, số đề của Vũ Thị H khi bị bắt quả tang khai tên là Ngô Văn H, sinh năm 1994, trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện L và Ninh Văn Q, sinh năm 1991, Trú tại: thôn Đồng Láy, xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lục Ngạn đã tiến hành xác minh được chính quyền địa phương xã Tân Lập, huyện Lục Ngạn cung cấp tại địa bàn xã không có ai tên là Ninh Văn Q sinh năm 1991 và Ngô Văn H sinh năm 1994 có địa chỉ như trên. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm đối tượng Ninh Văn Q và Ngô Văn H nhưng đến nay chưa tìm được, nên tách ra khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn phải bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét thấy bị cáo Vũ Thị H phạm tội có mục đích trục lợi, cần phải phạt tiền đối với bị cáo là cần thiết.

[7] Vật chứng: Đối với số tiền số tiền 10.000.000 đồng là do H vay của bà Nguyễn Thị Tháp (mẹ đẻ), trú tại thôn T, xã Q, huyện L để chi tiêu việc riêng của gia đình, còn lại số tiền 646.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, mẫu vàng không liên quan đến hành vi đánh bạc.

Ngày 07/02/2010, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã trả lại những tài sản trên cho bà Nguyễn Thị Tháp và Vũ Thị H, do vậy không đặt ra xem xét.

Đối với số tiền 7.434.000 đồng bị bắt quả tang Vũ Thị H giao nộp xác định đây là tiền ghi sổ lô đề trái phép mà có, do vậy cần tịch thu để sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 10.200.000 đồng ngày 10/2/2020 bị cáo Vũ Thị H đã tự nguyện đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn nộp, khoản tiền này được giữ lại để khấu trừ vào số tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 và 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Thị H 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 24 (Hai tư) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/3/2020). Phạt tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn) để sung công quỹ nhà nước. Xác nhận bị cáo Vũ Thị H đã nộp đủ số tiền 10.000.000đồng theo biên lai thu số AA/2015/0002083, ngày 10 tháng 2 năm 2020 tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Giao bị cáo Vũ Thị H cho UBND xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể Q định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định của pháp luật tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu số tiền 7.434.000 đồng của bị cáo Vũ Thị H để sung công quỹ nhà nước.

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm. Xác nhận bị cáo Vũ Thị H đã nộp đủ số tiền 200.000 đồng theo biên lai thu số AA/2015/0002083, ngày 10 tháng 2 năm 2020 tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo;
- THADS; HS huyện Lục Ngạn;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Khúc Văn Bằng